

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 90/2024/HS-ST
Ngày: 20/12/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngân

Ông Võ Đức Thọ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi- Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông Cao Thanh Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 31/10/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:86/2024/QĐXXST-HS ngày 06/12/2024 đối với bị cáo:

Trần Đình D, sinh ngày 08/11/2006; tại Thái Bình; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn An Cơ Nam, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình C và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; tiền sự: Không;

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: bà Trần Thị T, sinh năm 1972 (mẹ ruột bị cáo); Nơi cư trú: thôn An Cơ Nam, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Bà T ủy quyền cho ông Trần Xuân H, sinh năm 1969(Bác ruột của bị cáo); Nơi cư trú: thôn An Cơ Nam, xã Thanh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái; Văn bản ủy quyền ngày 03/7/2024.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Đình D:

Ông Dương Tất Phú, trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Phước.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: ông Phạm Nguyễn Như Quốc, sinh năm 1982 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 (vắng)

Địa chỉ: thôn 7, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, tp Hà Nội

- Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1958 (vắng)

Địa chỉ: ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

- Bà Nguyễn Thị T ủy quyền cho ông Phạm Như D, sinh năm 1980 (có mặt).

Địa chỉ: ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Văn bản ủy quyền ngày 02/02/2024.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Thị Phương T, sinh năm 1997 (vắng)

Địa chỉ: ấp 6A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau;

Khoảng 4 giờ 20 phút, ngày 29/01/2024, Trần Đình D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, biển số: 93F1-715.62 không có giấy phép lái xe, chạy một mình lưu thông trên đường quốc lộ 13 hướng thị trấn Lộc Ninh đi cửa khẩu Hoa Lư. Khi đến đoạn KM 122 +300, vừa qua hết đoạn đường cong phía trước đến khu vực có vạch kẻ đường cho người đi bộ thuộc khu phố Ninh Thạnh, thị trấn Lộc Ninh(là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn), Duy điều khiển xe với tốc độ nhanh thì tông vào người ông Phạm Nguyễn Như Quốc, sinh năm: 1982, nơi thường trú: thôn 7, xã Cát Quế, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, nơi ở hiện tại: ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh đi bộ qua đường làm ông Quốc bị xe mô tô hất văng về phía trước đập người vào nền đường bất tỉnh, Duy và xe mô tô trượt dài xuống nền đường theo hướng đi về cửa khẩu Hoa Lư ngã đổ xe xuống nền đường. Thấy nạn nhân nằm bất tỉnh, do trời tối, đường vắng và hoảng sợ, Duy dựng xe lên chạy về nhà chị Phạm Thị Phương T, sinh năm: 1997 tại ấp 6A, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh cách hiện trường khoảng 01 km nói với chị Thảo Duy vừa gây tai nạn đồng thời nhờ chị Thảo xuống hiện trường, chị Thảo đã báo Công an thị trấn Lộc Ninh đưa anh Quốc đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh, do vết thương nặng nên trung tâm y tế huyện Lộc Ninh chuyển ông Quốc đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày ông Quốc đã tử vong.

Căn cứ bản kết luận giám định tử thi số 785/KLGĐTT-KTHS ngày 05/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với Phạm Nguyễn Như Quốc, sinh năm 1982 tại phần kết luận:

Các kết quả chính:

Chấn thương sọ não; tụ máu dưới màng cứng; xuất huyết dưới nhện lan tỏa; nhu mô não dập xuất huyết, tụ máu

Chấn thương ngực, bụng; gãy nhiều xương sườn; rách màng phổi thành; dập rách nhu mô phổi; tràn máu khoang màng phổi; tụ máu tâm nhĩ trái; tụ máu trong nhu mô gan, mạc treo đại tràng

Nguyên nhân chết: đa chấn thương

Tại bản cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 30/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đã truy tố Trần Đình D về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Đình D phạm tội: “vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Điều 91,101,38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Đình D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày phần bào chữa như sau:

Qua diễn biến tại phiên tòa, căn cứ lời khai của bị cáo thống nhất về tội danh; Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, nguyên tắc xử phạt người chưa thành niên chủ yếu nhằm mục đích giáo dục giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm phát triển lành mạnh. Với những phân tích trên, đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, 91,101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án thấp nhất có thể.

Bị cáo và người đại diện cho bị cáo thống nhất nội dung bào chữa của người bào chữa và không bổ sung gì thêm

Lời nói sau cùng: Xin lỗi gia đình bị hại và xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố. Lời khai của bị cáo phù

hợp với thời gian và địa điểm xảy ra vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường và các dấu vết để lại tại hiện trường đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 29/01/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ghi nhận như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km 122+300m, đường QL13 thuộc khu phố Ninh Thạnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Đường QL13 là đường hai chiều, có 02 vạch kẻ sơn nét liền, màu vàng, chia đường thành hai chiều đường xe chạy, đường rộng 19,70 mét, mỗi phần đường rộng 9,85 mét, trên đường không có vạch kẻ sơn chia làn đường, đoạn đường xảy ra TNGT nằm trong đoạn mở cho phương tiện quay đầu, đoạn mở rộng 25,80 mét, trên đường có 02 vạch kẻ đường dành cho người đi bộ tại hai đầu đoạn mở. Hiện trường của vụ TNGT nằm cách biển báo R.421 (biển báo hiệu hết khu vực đông dân cư) khoảng 10 mét về phía huyện Lộc Ninh. Đoạn đường trên là đường thẳng, dốc, tầm nhìn không bị che khuất, trên đường có hệ thống đèn chiếu sáng đường bộ.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số (1) là vết cày; số (2) là xe mô tô BS: 61G1-715.62;

* Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Chọn trụ điện số 149B bên trong lề phải đường QL13, cách lề 2,10 mét, theo hướng lưu thông từ huyện Lộc Ninh đi Cửa khẩu Hoa Lư làm mốc.

- Chọn mép đường bên phải đường QL13 theo hướng lưu thông từ huyện Lộc Ninh đi Cửa khẩu Hoa Lư làm mép đường chuẩn (lề chuẩn).

- Thống nhất đơn vị đo cho toàn bộ hiện trường vụ tai nạn giao thông là mét (m).

* Mô tả theo thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vết cày, ký hiệu (1) nằm trong phần mở cho các phương tiện quay đầu, vết cày có kích thước: (13,65x0,03) mét. Điểm đầu của vết cày nằm trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, cách lề chuẩn 3,50 mét. Điểm cuối nằm dưới góc để chân phía trước bên phải của xe mô tô ký hiệu (2), điểm cuối vết cày cách lề chuẩn là: 5,50 mét. Điểm đầu vết cày cách mốc 19,80 mét.

- Xe mô tô biển số: 93F1-715.62, ký hiệu (2) nằm trong phần mở cho các phương tiện quay đầu, Đầu xe quay hướng vào lề trái theo hướng huyện Lộc Ninh đi cửa khẩu Hoa Lư, đuôi xe quay hướng vào lề chuẩn. Bánh xe trước cách lề chuẩn là: 6,10 mét, bánh xe sau cách lề chuẩn là: 5,00 mét. Bánh xe sau cách mốc là: 9,10 mét.

* Dấu vết trên phương tiện:

- Ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng phía trước bị bể nứt, kích thước: (0,07x0,01) mét. Điểm cao nhất cách đất: 1,10 mét, điểm thấp nhất cách đất: 1,06 mét

- Đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn kim loại, kích thước: (0,02x0,01) mét. Điểm cao nhất cách đất: 1,04 mét. Điểm thấp nhất cách đất: 1,02 mét.

- Đầu tay cầm thắng có vết mài mòn kim loại, kích thước: (0,01x0,01) mét. Điểm cao nhất cách đất: 1,00 mét. Điểm thấp nhất cách đất: 0,99 mét.

- Yếm chắn gió bên phải bị bể vỡ, kích thước: (0,15x0,20) mét. Điểm thấp nhất cách đất 0,80 mét, điểm cao nhất cách đất 0,95 mét.

- Phần đuôi mặt nạ phía trước đầu xe có vết bể, kích thước: (0,05x0,10) mét. Điểm cao nhất cách đất: 0,80 mét. Điểm thấp nhất cách đất: 0,75 mét.

- Dè chắn bùn phía trước bị bể nứt, kích thước: (0,20x0,02) mét, điểm cao nhất cách đất: 0,70 mét, điểm thấp nhất cách đất: 0,68 mét

- Đầu gác để chân phía trước bên phải bị mài mòn kim loại, kích thước: (0,01x0,02) mét. Điểm cao nhất cách đất: 0,30 mét, điểm thấp nhất cách đất: 0,29 mét.

- Đầu gác để chân phía sau bên phải có vết mài mòn kim loại, kích thước: (0,02x0,03) mét. Điểm cao nhất cách đất: 0,40 mét, điểm thấp nhất cách đất 0,38 mét.

- Ốp bộ phận giảm thanh có vết trầy xước kim loại, kích thước: (0,05x0,10) mét. Điểm cao nhất cách đất 0,45 mét, điểm thấp nhất cách đất: 0,40 mét.

- Hệ thống máy, còi, đèn, thắng hoạt động bình thường

- Xe mô tô biển số 93F1-715.62, bị trầy xước, bể vỡ do tai nạn giao thông

Căn cứ phiếu xét nghiệm ngày 29/01/2024 của Trung tâm y tế huyện Lộc Ninh xác định lượng Ethanol trong máu của Duy là 4,78 mmol/L tương đương 22,03 mg/100ml máu.

[3]Căn cứ bản kết luận giám định số: 308/KL-KTHS ngày 12/04/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Vận tốc xe mô tô di chuyển trong khung hình trước khi xảy ra tai nạn giao thông xuất hiện trong tệp video gửi giám định là 66km/h đến 77km/h.

Bị cáo thừa nhận sau khi bị cáo có uống rượu bia tại quán “hai chị em” đến khoảng 04 giờ ngày 29/01/2024 thì bị cáo điều khiển xe mô tô biển số: 93F1-715.62 về nhà của chị Phạm Thị Phương T ở ấp 6A, xã Lộc Tấn. Khi đi đến đoạn đoạn KM 122 +300 quốc lộ 13 thuộc khu phố Ninh Thạnh, thị trấn Lộc Ninh xảy ra tai nạn với ông Quốc. Bị cáo biết rõ nạn nhân đã bất tỉnh nhưng do sợ bị cáo đã bỏ mặc cho nạn nhân và tiếp tục điều khiển xe về nhà chị Phương, sau đó mới nói lại sự việc cho chị Phương biết.

Như vậy bị cáo vi phạm khoản 11 Điều 8 luật giao thông đường bộ, do bị cáo điều khiển xe với tốc độ cao và trước đó đã sử dụng rượu, bia 4,78 mmol/L tương đương 22,03 mg/100ml máu nên khi thấy ông Quốc đi qua đường bị cáo không chú ý quan sát nên không thấy, khi đến gần khoảng 05 mét mới thấy do quá gần bị cáo không xử lý kịp dẫn đến tai nạn xảy ra.

[4]Lỗi chính của bị cáo trong trường hợp này là điều khiển phương tiện tham gia giao thông không chú ý quan sát mặt dù tại thời điểm xảy ra tai nạn đoạn đường vắng không có phương tiện khác tham gia giao thông có hệ thống đèn chiếu sáng. đoạn đường xảy ra tai nạn là đường thẳng, không bị hạn chế về tầm nhìn; Ngoài ra, bị cáo chưa có giấy phép lái xe, vận tốc vượt quá quy định cho phép trong khu dân cư và đã uống rượu vẫn tham gia giao thông.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a,b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[5] Tại thời điểm xảy ra vụ án, bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo 17 tuổi 02 tháng 21 nên khi xét xử được hội đồng xét xử áp dụng vào các quy định tại chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Nguyên tắc xử lý chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Hành vi không tuân thủ luật giao thông đường bộ, điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, vượt quá tốc độ, sử dụng rượu, bia, gây tai nạn giao thông của bị cáo vi phạm Điều 8 Luật giao thông đường bộ, điểm a khoản 5 Điều 21, điểm c, khoản 2 Điều 6, điểm b khoản 7 Điều 6 nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt của bị cáo để xảy ra tai nạn làm chết một người, hư hỏng phương tiện tham gia giao thông đã xâm hại đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông. Cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng với hai tình tiết định khung không có giấy phép lái xe và có nồng độ cồn.

[6]Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường các chi phí mai táng cho gia đình bị hại với số tiền 40.000.000đ, Đại diện hợp pháp bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quan điểm của đại diện viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tài phiên tòa là phù hợp với tính chất và hậu quả của vụ án nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]Vật chứng vụ án:

Xe mô tô biển số: 93F1-715.62, nhãn hiệu: Honda; loại: Wave; màu sơn: Trắng; Số máy: JA39E3129320; số khung: RLHJA3923PY501497. xe mô tô biển số: 93F1-715.62 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Phương T cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý vật chứng trả cho chị Thảo nên hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Đại diện hợp pháp cho bị hại đã nhận số tiền bồi thường 40.000.000đ và không yêu cầu bồi thường thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình D phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a,b khoản 2 Điều 260, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, 50,91,101,54 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Đình D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày bị cáo đi chấp hành án,

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc

Bị cáo Trần Đình D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do vắng mặt tại phiên tòa, thời gian kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm

